

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 235/2021/HS-ST

Ngày 18 – 08 – 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Ông Phan Đ Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/08/2021 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2021/TLST-HS ngày 02/07/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 07 năm 2021; Thông báo chuyển lịch xét xử số 14/TB-TA ngày 27/7/2021; Thông báo chuyển lịch xét xử số 35/TB-TA ngày 09/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn N; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 6 năm 2004; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Hòa Thuận, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Họ và tên cha: Lê Văn V, sinh năm: 1978; Họ và tên mẹ: Lưu Thị T, sinh năm: 1983. Bị cáo có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam, kể từ ngày 04/02/2021 cho đến nay.

2. Nguyễn Sỹ Trung Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 2004; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Hòa Thuận, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Họ và tên cha: Nguyễn Sỹ T, sinh năm: 1975; Họ và tên mẹ: Trần Thị Thu P, sinh năm: 1983; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam, kể từ ngày 04/02/2021 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người giám hộ cho bị cáo Lê Văn N: Ông Lê Văn V; sinh năm: 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: xã Hòa Thuận, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn N: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; (Có mặt).

- Người giám hộ cho bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ: Ông Nguyễn Sỹ T; sinh năm: 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: xã Hòa Thuận, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ: Bà Phan Thị Thu – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; (Có mặt).

- Người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Lan C- sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã Hòa Thuận, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Nguyễn Thị Hà V; sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ea Nguôi, xã Cư Né huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị Ngọc Uyên; sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Lê Văn V; sinh năm: 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 7, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nguyễn Sỹ T; sinh năm: 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 8, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Y M; sinh năm: 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã C huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Vũ Quang Đại; sinh năm: 1988 (Vắng Mặt)

Địa chỉ: 37 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

6. Ông Vũ Toại Nguyễn; sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/01/2021 đến ngày 03/02/2021, tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Cư M'gar tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Sỹ Trung Đ và Lê Văn N đã thực hiện 02 vụ Cướp giật tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ, ngày 28/01/2021, Nguyễn Sỹ Trung Đ điều khiển xe gắn máy biển số 47AB - 314.73, màu sơn trắng, chở Lê Văn N đi tìm người dân nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì cướp giật bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ chở N đi đến ngã ba giao giữa đường Quốc Lộ 14 với đường 25B thuộc Thôn 4, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thấy chị Phan Thị Ngọc Uyên (sinh năm: 1993, trú tại: Thôn 4, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn trắng, biển số 47B1 – 531.22 lưu thông cùng Cầu theo hướng trung tâm Tp. Buôn Ma Thuột về xã Hòa Thuận, phía sau chở chị Nguyễn Thị Lan C (sinh năm: 1985, trú tại: Thôn 4, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột). Lúc này trên vai phải chị C đeo 01 giỏ xách bằng da, màu đen, kích thước (20x10)cm, gắn dây đeo bằng sắt màu vàng, không rõ nhãn hiệu. Đ điều khiển xe máy biển số 47AB-314.73 từ phía sau áp sát phía bên trái chị C còn N ngồi sau dùng tay giật Céc giỏ xách của chị C rồi Đ tăng ga nhanh chóng chạy tẩu thoát chạy đến khu vực phía sau trường Trung học cơ sở Trần Quang Diệu, địa chỉ: Thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột thì dừng xe. Tại đây, Đ cùng N mở Céc giỏ xách giật được của chị C kiểm tra bên trong có các tài sản gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu xám, dung lượng 32GB, số tiền 2.600.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng SeAbank đều mang tên Nguyễn Thị Lan C. Đ và N lấy Céc điện thoại di động Iphone 6S Plus cất giữ, lấy số tiền 2.600.000 đồng Chia đôi mỗi người 1.300.000 đồng để tiêu xài cá nhân, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng SeAbank và Céc giỏ xách Đ, N vứt bỏ tại đây (Cơ quan điều tra chưa tạm giữ được). Đến khoảng 11 giờ ngày 29/01/2021, Đ điều khiển xe máy biển số 47AB-314.73, chở N đến tiệm mua bán điện thoại di động Quang Đại, địa chỉ: 37 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, bán Céc điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám cho ông Võ Quang Đại (là chủ quản lý, sinh năm: 1988), được số tiền 1.400.000 đồng, số tiền này Đ và N Chia đều nhau sử dụng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị cướp giật tài sản bà Nguyễn Thị Lan C làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/02/2021 ông Võ Quang Đại đã tự nguyện giao nộp Céc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, là vật chứng của vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KLDG ngày 06/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 Céc thoại di động hiệu Iphone 6S, màu xám, dung lượng 32GB, số Imei: 355722070593934, đã qua sử dụng, trị giá 2.700.000 đồng;

- 01 túi xách bằng da, màu đen, kích thước (20 x 10)cm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá 60.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là 2.760.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 03/02/2021, Nguyễn Sỹ Trung Đ điều khiển xe gắn máy biển số 47AB - 140.98, màu sơn trắng, chở bị can Lê Văn N đi tìm người dân sơ hở để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Đ và N lưu thông trên đường Quốc lộ 14, hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đến thị xã Buôn Hồ, khi đi đến Chợ Đạt Lý, thuộc xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thì Đ, N nhìn thấy ông V Toại Nguyễn (là bạn bà V) điều khiển xe mô tô biển số 47U1-155.29, nhãn hiệu: Honda, loại Vision, màu sơn trắng nâu đen, lưu thông cùng Cều, chở bà Nguyễn Thị Hà V (sinh năm: 2000, trú tại: Thôn Ea Nguôi, xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk) ngồi sau. Lúc này trên vai trái bà V đeo 01 túi xách nữ màu đen nên Đ điều khiển xe gắn máy chở N bám theo phía sau, mục đích khi đi đến đoạn đường vắng sẽ Cướp giật túi xách của bà V, N và Đ dùng 01 khẩu trang y tế màu trắng che biển số xe máy để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút sáng, ngày 04/2/2021 khi ông Nguyễn chở bà V đi đến đoạn đường thuộc Buôn Koh Neh, xã Cuôr Đăng, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk. Đ và N quan sát xung quanh thấy không có người qua lại nên Đ điều khiển xe máy tăng ga vượt lên áp sát phía bên trái xe mô tô ông Nguyễn còn N ngồi phía sau dùng hai tay giật Céc túi xách của bà V, làm Céc túi xách bị đứt quai, rồi Đ điều khiển xe máy tăng ga nhanh chóng chạy tẩu thoát đến đoạn đường phía sau trường Trung học cơ sở Trần Quang Diệu, địa chỉ: Thôn 3, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, Đ và N cùng nhau kiểm tra túi xách thì thấy bên trong có số tiền 3.200.000 đồng (Trong đó: Số tiền 2.600.000 đồng của bà V và 800.000 đồng của ông Nguyễn); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV; 01 Giấy phép lái xe số 791207122274; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47U1-155.29, đều mang tên Nguyễn Thị Hà V; 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank mang tên V Quyền Anh; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 02 Giấy phép lái xe; 01 Thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên V Toại Nguyễn; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F2-8195 mang tên

Nguyễn Thị Mai. Sau đó, Đ và N Ca nhau mỗi người số tiền 1.600.000 đồng, Đ cất giữ Céc điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng còn túi xách và số giấy tờ tùy thân cá nhân Đ, N vứt bỏ lại ven đường rồi đi về nhà (Cơ quan điều tra đã tạm giữ được túi xách và các giấy tờ tùy thân nêu trên). Đến sáng ngày 04/02/2021, Đ điều khiển xe gắn máy biển số 47AB – 140.98 chở N mang Céc điện thoại cướp giật được của bà V đi tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, tạm giữ: 01 Céc điện thoại di động Iphone 7 plus, màu hồng, số Imei: 35382008819875, đã qua sử dụng; Céc xe gắn máy gắn biển số 47AB – 140.98 và số tiền 3.200.000 đồng cướp giật được của bà V là các tang vật chứng của vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 08/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Céc điện thoại di động Iphone 7 plus màu hồng, trị giá là: 4.000.000 đồng;

- 01 túi xách nữ màu đen, trị giá là 70.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản là 4.070.000 đồng

Xác định tổng trị giá tài sản các bị cáo cướp giật là 12.630.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong cáo trạng số 225/CT ngày 30/06/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột để xét xử đối với các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ N quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 225/CT-VKS ngày 30/6/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Bị cáo Lê Văn N phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 BLHS.

- Xử phạt: Lê Văn N: Từ: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 BLHS.

- Xử phạt: Nguyễn Sỹ Trung Đ: Từ: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Đối với Céc khẩu trang y tế màu trắng mà Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ sử dụng để che Céc biển số xe gắn máy 47AB-140.98 khi thực hiện hành vi phạm tội, N và Đ đã vứt bỏ, không xác định được vị trí. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM'gar, tỉnh Đắk Lắk chưa tạm giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định: Céc xe gắn máy, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, màu sơn trắng, không gắn biển số 47AB – 314.73, là tài sản của ông Nguyễn Sỹ T (là cha của Nguyễn Sỹ Trung Đ, sinh năm: 1975). Ông Nguyễn Sỹ T giao cho bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ làm phương tiện đi học. Quá trình sử dụng Đ đã làm mất biển số 47AB-314.73, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý. Việc bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ dùng Céc xe máy vào việc phạm tội ông T không biết. Ngày 04/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại Céc xe gắn máy, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, màu sơn trắng, không gắn biển số 47AB – 314.73, cho ông T nhận quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với biển số 47AB – 140.98, bị cáo Lê Văn N N dùng để gắn vào Céc xe gắn máy, màu sơn trắng, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: Biển số 47AB – 140.98 là biển số của Céc xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại 50C2, màu sơn đen đồng, số máy: 39FMB2349954, số khung: B3PEKA349954 do anh Lê Văn V (là cha của Lê Văn N, sinh năm: 1978, trú tại: Thôn 7, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột) là chủ xe. Ông V giao Céc xe gắn máy trên cho N dùng làm phương tiện đi học. Việc N sử dụng biển số 47AB – 140.98 vào mục đích phạm tội ông V không biết nên không đề cập xử lý đối với ông V. Ngày 28/5/2021 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả Céc biển số 47AB – 140.98 cho ông V là chủ sở hữu nhận quản lý, là phù hợp.

Đối với ông V Quang Đại là người mua Céc điện thoại Iphone 6S Plus, màu xám, dung lượng 32GB. Ông Đại không biết Céc điện thoại Iphone 6S Plus, màu xám, dung lượng 32GB là tài sản trên do bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 587, Điều 584, Điều 589 BLDS.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận việc ông Lê Văn V (là cha bị cáo Lê Văn N) và ông Nguyễn Sỹ T (là cha bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ), đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000

đồng cho bà Nguyễn Thị Lan C. Bà C có đơn bãi nại cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm là phù hợp.

- Chấp nhận việc ông Lê Văn V và ông Nguyễn Sỹ T, đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.400.000 đồng cho ông V Quang Đại, ông Đại không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk, trả lại: 01 túi xách nữ, có quai đeo màu đen; Số tiền 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động I phone 7 Plus, màu hồng, số imei: 35382008198753; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV; 01 Giấy phép lái xe số 791207122274; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47U1-155.29, là tài sản cho bà Nguyễn Thị Hà V; trả lại số tiền 800.000 đồng, 01 thẻ sinh viên mang tên V Toại Nguyên; 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank; 01 thẻ ATM Ngân hàng; 02 Giấy phép lái xe; 01 Thẻ bảo hiểm y tế; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F2-8195, cho ông V Toại Nguyên, là các chủ tài sản nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: Đối với Céc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, số Imei: 359151070740483, cho Nguyễn Sỹ Trung Đ; Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, số Imei: 355736070095237, cho Lê Văn N các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là chủ tài sản nhận quản lý sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị là do các bị cáo chưa đủ tuổi thành niên thiếu sự giáo dục của gia đình nên phạm tội do vậy các bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại, được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ được hưởng mức án nhẹ nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối Cáo lời khai của tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản biên bản hiện trường, vật chứng đã thu được tại hiện trường; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/01/2021, tại Thôn 4, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ đã sử dụng xe máy biển số 47AB-140.98, cướp giật của bà Nguyễn Thị Lan C, các tài sản gồm: 01 Cặp giỏ xách, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 60.000 đồng; 01 Cặp thoại di động hiệu Iphone 6S, màu xám, dung lượng 32GB, trị giá 2.700.000 đồng, số tiền 2.600.000 đồng, tổng trị giá tài sản 5.360.000 đồng.

Khoảng 00 giờ 15 phút sáng ngày 04/02/2021, tại Buôn Koh Neh, xã Cuôr Đăng, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, Lê Văn N, Nguyễn Sỹ Trung Đ đã sử dụng xe máy biển số 47AB-140.98, cướp giật của bà Nguyễn Thị Hà V, các tài sản gồm: 01 túi xách màu đen, trị giá 70.000 đồng; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV; 01 Giấy phép lái xe số 791207122274; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47U1-155.29; 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 02 Giấy phép lái xe; 01 Thẻ bảo hiểm y tế; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F2-8195; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu hồng, trị giá 4.000.000 đồng và số tiền 3.200.000 đồng, với tổng trị giá tài sản là 7.270.000 đồng.

Xác định tổng trị giá tài sản các bị cáo cướp giật là 12.630.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ, đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, quy định

Điều 171 Tội cướp giật tài sản

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm”

[2] Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên.

-Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, được người bị hại bãi nại, tài sản đã trả lại cho người bị hại, tại thời điểm các bị cáo phạm tội là người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống và biết được rằng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ đã có hành vi cố ý Cướp đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm hại đến tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội địa phương.

Trong vụ án này các bị cáo tham gia nhưng giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn không có phân công vai trò thực hiện do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm của mình và cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội như mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 587, Điều 584, Điều 589 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc ông Lê Văn V (là cha bị cáo Lê Văn N) và ông Nguyễn Sỹ T (là cha bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ), đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Lan C. Bà C có đơn bãi nại cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm là phù hợp.

- Chấp nhận việc ông Lê Văn V và ông Nguyễn Sỹ T, đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.400.000 đồng cho ông V Quang Đại, ông Đại không có yêu cầu gì khác là phù hợp.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk, trả lại: 01 túi xách nữ, có quai đeo màu đen; Số tiền 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động I phone 7 Plus, màu hồng, số imei: 35382008198753; 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV; 01 Giấy phép lái xe số 791207122274; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47U1-155.29, là tài sản cho bà Nguyễn Thị Hà V; trả lại số tiền 800.000 đồng, 01 thẻ sinh viên mang tên V Toại Nguyên; 01 thẻ ATM Ngân hàng Agribank; 01 thẻ ATM Ngân hàng; 02 Giấy phép lái xe; 01 Thẻ bảo hiểm y tế; 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 47F2-8195, cho ông V Toại Nguyên, là các chủ tài sản nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với Céc khẩu trang y tế màu trắng mà Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ sử dụng để che Céc biển số xe gắn máy 47AB-140.98 khi thực hiện hành vi phạm tội, N và Đ đã vứt bỏ, không xác định được vị trí. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM'gar, tỉnh Đắk Lắk chưa tạm giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định: Céc xe gắn máy, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, màu sơn trắng, không gắn biển số 47AB – 314.73, là tài sản của ông Nguyễn Sỹ T (là cha của Nguyễn Sỹ Trung Đ, sinh năm: 1975). Ông Nguyễn Sỹ T giao cho bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ làm phương tiện đi học. Quá trình sử dụng Đ đã làm mất biển số 47AB-314.73, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý. Việc bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ dùng Céc xe máy vào việc phạm tội ông T không biết. Ngày 04/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại Céc xe gắn máy, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, màu sơn trắng, không gắn biển số 47AB – 314.73, cho ông T nhận quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với biển số 47AB – 140.98, bị cáo Lê Văn N dùng để gắn vào Céc xe gắn máy, màu sơn trắng, số khung: RPEKCB9PEHA322047, số máy: VDEJQ139FMB2322047, sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: Biển số 47AB – 140.98 là biển số của Céc xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại 50C2, màu sơn đen đồng, số máy: 39FMB2349954, số khung: B3PEKA349954 do anh Lê Văn V (là cha của Lê Văn N, sinh năm: 1978, trú tại: Thôn 7, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột) là chủ xe. Ông V giao Céc xe gắn máy trên cho N dùng làm phương tiện đi học. Việc N sử dụng biển số 47AB – 140.98 vào mục đích phạm tội ông V không biết nên không đề cập xử lý đối với ông V. Ngày 28/5/2021 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả Céc biển số 47AB – 140.98 cho ông V là chủ sở hữu nhận quản lý, là phù hợp.

Đối với ông V Quang Đại là người mua Céc điện thoại Iphone 6S Plus, màu xám, dung lượng 32GB. Ông Đại không biết Céc điện thoại Iphone 6S Plus, màu xám, dung lượng 32GB là tài sản trên do bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: Đối với Céc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, số Imei: 359151070740483, cho Nguyễn Sỹ Trung Đ; Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, số Imei: 355736070095237, cho Lê Văn N các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo là chủ tài sản nhận quản lý sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội “Cướp giật tài sản”

- Xử phạt: Lê Văn N: **02(Hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 04/02/2021.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ Trung Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”

- Xử phạt: Nguyễn Sỹ Trung Đ: **02(Hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 04/02/2021.

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 587, Điều 584, Điều 589 BLDS

- Trả lại: Céc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, số Imei: 359151070740483 cho Nguyễn Sỹ Trung Đ; Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, số Imei: 355736070095237 cho Lê Văn N, là các chủ tài sản nhận quản lý sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Sỹ Trung Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- C cục THADS Tp. BMT;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phạm Văn Vĩ